

## NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục  
Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ Dệt, May  
Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh

### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn trực thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4388/QĐ-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-KĐCLGDSG ngày 15 tháng 8 năm 2022 và Quyết định số 87/QĐ-KĐCLGDSG ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn và điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-KĐCLGDSG ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 2 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Hồ sơ Tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ Dệt, May; Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài, kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 2 ngày 04 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ Dệt, May của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục đúng quy định, đúng quy trình, đảm bảo tính độc lập, khách quan, công khai và minh bạch. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 46 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỷ lệ 92%; trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: **3,94** (chi tiết trong Phụ lục 1).

**Điều 2.** Kiến nghị Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các giải pháp đảm bảo và cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2022 đến năm 2027), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (chi tiết trong Phụ lục 2).

**Điều 3.** Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ Dệt, May của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ Dệt, May, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh./.

**Nơi nhận:**

- Trường ĐH CNTP TP.HCM (để thực hiện);
- Phòng ĐG&CNCLGD (để giám sát);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD  
CHỦ TỊCH**



**TS. NGUYỄN KIM DUNG**



## PHỤ LỤC 1.

### KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH CÔNG NGHỆ DỆT, MAY CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP.HCM

(Kèm theo Nghị quyết số **04** /NQ-HĐKĐCLGD ngày **05** /9/2022  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn				
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
<b>Tiêu chuẩn 1</b>					<b>Tiêu chuẩn 7</b>						
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.1	4	4,00	5	100		
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4					
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4					
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				Tiêu chí 7.4	4						
Tiêu chí 2.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.5	4					
Tiêu chí 2.2	4				<b>Tiêu chuẩn 8</b>						
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	4,00	5	100		
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				Tiêu chí 8.2	4						
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.3	4					
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4					
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4					
<b>Tiêu chuẩn 4</b>					<b>Tiêu chuẩn 9</b>						
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 9.1	3	3,8	4	80		
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4					
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4					
<b>Tiêu chuẩn 5</b>					Tiêu chí 9.4	4					
Tiêu chí 5.1	4	3,80	4	80	Tiêu chí 9.5	4					
Tiêu chí 5.2	4				<b>Tiêu chuẩn 10</b>						
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4	4,17	6	100		
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4					
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.3	4								
<b>Tiêu chuẩn 6</b>				Tiêu chí 10.4	4						
Tiêu chí 6.1	4	4,00	7	100	Tiêu chí 10.5	4					
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	5					
Tiêu chí 6.3	4				<b>Tiêu chuẩn 11</b>						
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4	3,8	4	80		
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4					
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4					
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	3					
		Tiêu chí 11.5	4								
<b>Mức trung bình</b>				<b>Số tiêu chí đạt</b>	<b>Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)</b>						
<b>3,94</b>				<b>46</b>	<b>92</b>						

## PHỤ LỤC 2

### KIẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH CÔNG NGHỆ DỆT, MAY CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP.HCM

(Kèm theo Nghị quyết số **074** /NQ-HĐKĐCLGD ngày **05** /9/2022 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Công nghệ Dệt, May của Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

#### I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

1. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, được rà soát và điều chỉnh 02 năm/lần. Mục tiêu của chương trình đào tạo hướng đến Sứ mạng và Tầm nhìn của Trường phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra được cụ thể hóa, chuyên biệt theo lĩnh vực ngành Công nghệ Dệt, May.

2. Bản mô tả và đề cương học phần trong chương trình đào tạo có đầy đủ thông tin cần thiết, được định kỳ rà soát, cập nhật và được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Khoa/Trường.

3. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Các đề cương học phần đều có mục tiêu, thể hiện tính liên kết với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của học phần. Chương trình dạy học được cấu trúc đảm bảo sự gắn kết và liền mạch giữa các học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức ngành/chuyên sâu, đặc thù.

4. Triết lý giáo dục “*học tập chủ động, làm việc sáng tạo, sống có trách nhiệm*” được tuyên bố rõ ràng trong Chiến lược phát triển Trường ban hành năm 2020, được chuyển tải vào đề cương học phần, hoạt động dạy học của giảng viên và được phổ biến công khai qua nhiều kênh. Trường và Khoa có quy định về rà soát, đánh giá việc sử dụng các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá.

5. Trường có kế hoạch kiểm tra đánh giá kết quả học tập cụ thể và thông báo cho người học. Phương pháp đánh giá đa dạng. Quy trình khiếu nại chặt chẽ và được giải quyết thỏa đáng cho người học.

6. Giảng viên ngành Công nghệ Dệt, May đáp ứng tốt nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Khối lượng công việc cũng như số lượng và loại hình nghiên cứu khoa học được xác định rõ ràng, được giám sát và đối sánh hằng năm.

7. Trường có kế hoạch/quy hoạch phát triển đội ngũ nhân viên đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2035 cho phù hợp với các hoạt động của Trường. Năng lực của đội ngũ nhân viên được đánh giá một cách đầy đủ thông qua các nội dung được phân công, mức độ hoàn thành công việc và sự hài lòng của các bên liên quan.

8. Đề án tuyển sinh, tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học ngành Công nghệ Dệt, May được xác định rõ ràng theo quy định, được cập nhật hằng năm và công bố

công khai qua nhiều kênh. Có bộ phận phụ trách và các quy trình/quy định giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học.

9. Trường có cảnh quan sư phạm sạch đẹp, đảm bảo vệ sinh, an toàn phòng chống cháy nổ. Các phòng làm việc, phòng học, phòng chức năng có đủ trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học. Có hệ thống công nghệ thông tin hoạt động ổn định, an toàn. Trung tâm Thông tin Thư viện nằm ở tòa nhà riêng biệt, diện tích lớn; có phòng đọc rộng rãi, được trang bị công cụ tra cứu, có nội quy và hướng dẫn sử dụng rõ ràng.

10. Trường có quy định, định kỳ đánh giá và cải tiến chất lượng các dịch vụ học tập. Các đề tài nghiên cứu khoa học được chuyển tải thành nội dung giảng dạy và được áp dụng để cải tiến hoạt động dạy và học. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, được rà soát, đánh giá và cải tiến.

11. Trường có phần mềm hỗ trợ quản lý dữ liệu người học; theo dõi sự tiến bộ trong học tập, tỉ lệ chậm tiến độ, thôi học, tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp trung bình của người học. Trường thực hiện khảo sát và báo cáo dữ liệu về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp; có biện pháp hỗ trợ người học trong việc định hướng nghề nghiệp và tìm việc làm.

## **II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo**

1. Khoa cần xác định nhu cầu thị trường lao động/nguồn nhân lực và thu thập ý kiến từ các bên liên quan trong quá trình xây dựng, rà soát mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Nghiên cứu định hình rõ chuẩn đầu ra theo chuyên ngành Công nghệ May thuộc ngành Công nghệ Dệt, May hoặc bổ sung các chuẩn đầu ra chuyên biệt về lĩnh vực Dệt đối với chuẩn đầu ra ngành Công nghệ Dệt, May. Khoa cần rà soát mức trình độ năng lực của chuẩn đầu ra các học phần; nghiên cứu số lượng chuẩn đầu ra phù hợp, tạo thuận lợi cho việc đo lường.

2. Khoa cần xem xét bổ sung các học phần thuộc lĩnh vực Dệt; cần có giải pháp công khai đề cương học phần, tạo điều kiện cho các bên liên quan dễ dàng tiếp cận.

3. Khoa cần bổ sung phương pháp dạy và học vào đề cương học phần, thể hiện được tính liên kết giữa phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra của học phần để đảm bảo việc đạt được chuẩn đầu ra. Khoa cần rà soát sự phù hợp, liên kết giữa mục tiêu học phần với chuẩn đầu ra học phần, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, chú ý các mức trình độ năng lực được quy định cho các chuẩn đầu ra; cần tham khảo, đối sánh với chương trình dạy học quốc tế khi xây dựng, rà soát và cập nhật chương trình dạy học.

4. Khoa cần đánh giá mức độ nhận thức của người học và nhà tuyển dụng về triết lý giáo dục của Trường; triển khai đánh giá mức độ hiệu quả, phù hợp để đạt chuẩn đầu ra học phần của từng phương pháp giảng dạy. Khoa tổ chức nghiên cứu, bổ sung đầy đủ, đa dạng các phương pháp giảng dạy của giảng viên và phương pháp học tập của người học vào đề cương học phần.

5. Khoa cần bổ sung các rubrics đánh giá cụ thể hơn cho từng học phần trong chương trình đào tạo; cần đánh giá lại chất lượng đề thi và phát triển bộ ngân hàng câu hỏi; cần cụ thể và chi tiết hóa các tiêu chí đánh giá thao tác, kỹ năng, kỹ xảo trong rubrics của bài thực hành và cung cấp cho người học trước khi thực hành. Khoa tổ chức cải tiến

phương pháp đánh giá, hướng dẫn người học tham gia vào quá trình tự đánh giá kết quả học tập của mình và đánh giá các bạn cùng lớp.

6. Trường/Khoa cần xây dựng chiến lược phát triển nhân sự cấp Trường và cấp Khoa ngay từ đầu giai đoạn đánh giá. Bộ tiêu chí đánh giá năng lực giảng viên cần được cập nhật những nội dung liên quan đến việc dạy học và kiểm tra đánh giá đạt chuẩn đầu ra và một số năng lực khác. Trường cần sử dụng kết quả đánh giá của người học làm tiêu chí đánh giá năng lực giảng viên. Khoa cần khuyến khích giảng viên tăng cường thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học các cấp và công bố các bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong và ngoài nước.

7. Trường cần phân tích đánh giá nhu cầu đào tạo bồi dưỡng đối với đội ngũ nhân viên, qua đó phát triển đội ngũ nhân viên về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm hỗ trợ tốt hơn cho giảng viên và người học thực hiện chương trình đào tạo. Trường cần sử dụng các kết quả khảo sát ý kiến của các bên liên quan để đánh giá đội ngũ nhân viên.

8. Trường/Khoa thực hiện việc cập nhật, điều chỉnh chính sách tuyển sinh có sự góp ý của các bên liên quan như các nhà tuyển dụng, hiệp hội nghề nghiệp; có phân tích/dự báo nhu cầu nhân lực cụ thể đối với các ngành tuyển sinh. Khoa lấy ý kiến xã hội về nhu cầu học ngành Công nghệ Dệt, May; đa dạng hóa các kênh thông tin truyền thông, tăng cường quảng bá hình ảnh ngành học trên các trang mạng xã hội. Trường/Khoa cần định kỳ rà soát, đánh giá hiệu quả của các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ người học.

9. Trường cần có kế hoạch tăng diện tích phòng làm việc của Khoa; sắp xếp khu vực làm việc độc lập cho lãnh đạo Khoa và các Bộ môn, tạo điều kiện để giảng viên chia sẻ và hợp tác với nhau trong các hoạt động đào tạo và nghiên cứu. Trường cần mở rộng diện tích các phòng thực hành với việc tăng cường thêm trang thiết bị thực hành chuyên ngành cho người học nhằm nâng cao kỹ năng thực hành. Khoa cần bổ sung danh mục học liệu của ngành Công nghệ Dệt, May để đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu.

10. Trường/Khoa cần có giải pháp tăng cường thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan; rà soát, bổ sung nội dung trong các phiếu khảo sát bảo đảm có đầy đủ thông tin chuyên sâu đáp ứng yêu cầu hoạt động khảo sát; định kỳ tổ chức hoặc đồng tổ chức các hội thảo trong nước và quốc tế để phổ biến, áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong việc cải tiến hoạt động giảng dạy của giảng viên và học tập của người học. Trường cần tăng cường giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến của các đơn vị nhằm bảo đảm tính hiệu quả trong các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng của Trường.

11. Trường/Khoa cần thực hiện đối sánh các tỉ lệ người học thôi học, người học tốt nghiệp đúng hạn ngành Công nghệ Dệt, May với các chương trình đào tạo tương ứng của các trường trong nước và ở nước ngoài (nếu có). Trường cần xây dựng và triển khai quy trình giám sát các hoạt động cải tiến chất lượng tại các đơn vị dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan. Khoa Công nghệ May và Thời trang cần đánh giá tính hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ người học nhằm rút ngắn thời gian tốt nghiệp cũng như các hoạt động hỗ trợ khác; cần nghiên cứu xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm tăng cường số đề tài nghiên cứu khoa học và các loại hình khoa học và công nghệ khác của người học.

Hội đồng đề nghị Trường và Khoa duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị đã nêu của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ

thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.

